

Số: 73/CĐN

Đồng Nai, ngày 17 tháng 5 năm 2021

V/v báo cáo hoạt động Công đoàn 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021.

Kính gửi: Các CĐCS trong ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Công văn số 1446/LĐLĐ ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai về việc báo cáo hoạt động Công đoàn 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021, Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế đề nghị các Công đoàn cơ sở báo cáo như sau:

### **I. TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG**

Khát quát tình hình việc làm, đời sống của người lao động; Những vấn đề nổi lên trong cán bộ, đoàn viên, Công chức, viên chức, lao động; tình hình quan hệ lao động, đặc biệt là những vấn đề có tác động đến tổ chức và hoạt động công đoàn hoặc dự báo sẽ phát sinh trong thực tiễn cùng những tác động, ảnh hưởng, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với tổ chức Công đoàn.

### **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Bên cạnh đánh giá kết quả hoạt động công đoàn trên các mặt công tác, những hoạt động thường xuyên, định kỳ, đề nghị tập trung vào một số nội dung lớn:

1. Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 512/QĐ-LĐLĐ ngày 22/4/2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh; việc cụ thể hóa chủ đề năm “*Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở*”; việc triển khai thực hiện Hướng dẫn số 21/HD-TLĐ ngày 07/04/2021 của Tổng Liên đoàn.

2. Kết quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở gắn với nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở. Việc triển khai phần mềm quản lý đoàn viên và đổi thẻ đoàn viên công đoàn.

3. Công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động tại đơn vị; việc tổ chức triển khai các quy định mới của pháp luật liên quan đến người lao động, nhất là Bộ luật Lao động năm 2019.

4. Kết quả, nhất là những cách làm mới, hiệu quả trong hoạt động chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động trong dịp Tết nguyên đán Tân Sửu 2021, việc chi hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh năm 2020 theo Quyết định số 1921/QĐ-TLĐ.

5. Công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

6. Kết quả tổ chức các hoạt động kỷ niệm 135 năm Ngày Quốc tế Lao động

1/5, Tháng Công nhân năm 2021 với chủ đề “*Đoàn kết, sáng tạo, vượt khó, phát triển*” và Tháng An toàn vệ sinh lao động năm 2021.

7. Công tác tuyên truyền, vận động, ĐV&NLĐ tham gia chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026. Công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Đề nghị các công đoàn cơ sở tập trung đánh giá những cách làm, mô hình mới, sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể tại các công đoàn cơ sở (có các số liệu chứng minh cụ thể); Nêu rõ những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cho thời gian tiếp theo; các kiến nghị đề xuất với Đảng, Nhà nước. Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế nghiên cứu lựa chọn để đưa trong nội dung dự thảo báo cáo 6 tháng Liên đoàn Lao động tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

Căn cứ chương trình công tác năm 2021, kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm, đề nghị các công đoàn cơ sở dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2021 phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của đơn vị.

### **IV. KIẾN NGHỊ**

Trước những diễn biến mới trong thực tiễn, những vướng mắc, bất cập trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện (kèm theo nội dung giải thích cụ thể). Những kiến nghị cụ thể, xác đáng để Ban Thường vụ Công đoàn ngành xem xét tháo gỡ những khó khăn và báo cáo Liên đoàn Lao động tỉnh.


### **V. BÁO CÁO TỔNG HỢP, THỐNG KÊ SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**

Về việc thực hiện các biểu mẫu: Các đơn vị thực hiện biểu mẫu (đính kèm) cần giữ đúng mẫu, không tự ý thay đổi (những dòng, cột nếu không có số liệu thì điền số 0). Lưu ý: Số liệu thống kê các chỉ tiêu cơ bản thực hiện nhiệm vụ năm 2021 **tính đến hết ngày 31/5/2021**.

Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế đề nghị các Công đoàn cơ sở triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Thường trực Công đoàn ngành Y tế **trước ngày 01/6/2021** để tổng hợp báo cáo Liên đoàn Lao động tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (34 CĐCS);
- Ban Thường vụ ĐU Sở Y tế;
- Ban Thường vụ CDN;
- Website Sở Y tế;
- Lưu CDN.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Đàm Đức Chính**

**BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
<b>I</b>				
1.	Số DN nợ lương người lao động	DN		
	Số tiền lương DN nợ người lao động	triệu đồng		
2.	Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	DN		
	Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	triệu đồng		
3.	Số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xảy ra. Trong đó:	vụ		
	+ Doanh nghiệp nhà nước	vụ		
	+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước	vụ		
	+ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	vụ		
4.	Số vụ tai nạn lao động. Trong đó:	vụ		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	vụ		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	vụ		
	Số người bị tai nạn lao động. Trong đó:	người		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	người		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	người		
	Số vụ tai nạn lao động chết người. Trong đó:	vụ		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	vụ		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	vụ		
	Số người chết vì tai nạn lao động. Trong đó:	người		
	+ Doanh nghiệp có công đoàn	người		
	+ Doanh nghiệp không có công đoàn	người		
5.	Số người mắc bệnh nghề nghiệp. Trong đó:	người		
	+ Số người mắc mới trong kỳ báo cáo	người		
6	Số DN có thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên	DN		
	Số an toàn vệ sinh viên	người		
<b>II</b>	<b>Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động</b>			
7.	Số doanh nghiệp có thoả ước lao động tập thể	DN		
	+ Doanh nghiệp nhà nước	DN		
	+ DN ngoài nhà nước	DN		
	+ DN có vốn đầu tư nước ngoài	DN		

8.	Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị		
	Số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị CB,CC,VC	đơn vị		
9.	Số DN nhà nước đã tổ chức hội nghị NLĐ	DN		
	Số DN ngoài khu vực NN đã tổ chức hội nghị NLĐ	DN		
10.	Số DN nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó:	DN		
	+ Đối thoại định kỳ	cuộc		
	+ Đối thoại đột xuất	cuộc		
	Số DN ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó:	DN		
	+ Đối thoại định kỳ	cuộc		
	+ Đối thoại đột xuất	cuộc		
11.	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong đó:	đơn vị		
	+ Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập	đơn vị		
	+ Doanh nghiệp nhà nước	DN		
	+ Doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước	DN		
12.	Số người được tư vấn pháp luật	lượt người		
13.	Số người được bảo vệ tại tòa án	người		
14.	Giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị	cuộc		
	+ Số cuộc CĐ chủ trì giám sát	cuộc		
	+ Số cuộc CĐ tham gia giám sát	cuộc		
	+ Số cuộc hội nghị phản biện	cuộc		
15.	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	lượt người		
	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	triệu đồng		
	Số đoàn viên, người lao động được thụ hưởng chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”	lượt người		
	Số tiền hưởng lợi	triệu đồng		
16.	Quỹ xã hội công đoàn (do đoàn viên, NLĐ và các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ)	người		
	+ Số tiền vận động được trong kỳ báo cáo	triệu đồng		
	+ Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà “Mái ấm CĐ”	nhà		
	+ Số tiền hỗ trợ xây mới, sửa chữa	triệu đồng		
17.	Quỹ trợ vốn (chương trình, dự án tài chính vi mô)	cuộc		
	+ Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo	triệu đồng		
	+ Số người được cho vay	người		

18.	Quỹ quốc gia về việc làm	triệu đồng		
	+ Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo	triệu đồng		
	+ Số người được cho vay	người		
<b>III</b>	<b>Công tác thi đua</b>			
19.	Số sáng kiến được công nhận	sáng kiến		
	Giá trị làm lợi	triệu đồng		
	Tiền thưởng sáng kiến	triệu đồng		
20.	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT, SP		
	Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	triệu đồng		
21.	Số người đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”	người		
<b>IV</b>	<b>Công tác tuyên truyền, giáo dục</b>			
22.	Số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, NQ của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của Công đoàn	lượt người		
23.	Số đoàn viên, người lao động được tham gia hoạt động văn hoá, thể thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn tổ chức	lượt người		
24.	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	lượt người		
<b>V</b>	<b>Công tác nữ công</b>			
25.	Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập ban nữ công quần chúng	đơn vị		
26.	Số CĐCS khu vực HCSN, DNNN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	đơn vị		
	+ Số BNC quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo	BNC		
	+ Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo	BNC		
27.	Số CĐCS ngoài khu vực NN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	CĐCS		
	+ Số ban nữ công quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo	BNC		
	+ Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo	đơn vị		
28.	Tổng số ủy viên ban nữ công quần chúng. Trong đó:	người		
	+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	người		
	+ Công đoàn cơ sở khu vực HCSN và DNNN	người		
	+ CĐCS ngoài khu vực Nhà nước	người		
29.	Số người được khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, Trong đó:	người		

	+ Khu vực HCSN và DNNN	người		
	+ Khu vực ngoài Nhà nước	người		
<b>VI</b>	<b>Công tác kiểm tra</b>			
30.	Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp trong kỳ	lượt		
<b>VII</b>	<b>Công tác tổ chức</b>			
31.	Tổng số CNVCLĐ	người		
32.	Tổng số đoàn viên công đoàn. Trong đó:	người		
	+ Tổng số đoàn viên kết nạp mới	người		
	+ Tổng số đoàn viên giảm	người		
	+ Tổng số đoàn viên tăng (giảm thực tế)	người		
33.	Tổng số công đoàn cơ sở. Trong đó:	CĐCS		
	+ Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	CĐCS		
	+ Doanh nghiệp Nhà nước	CĐCS		
	+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước	CĐCS		
	+ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	CĐCS		
	+ Số nghiệp đoàn	NĐ		
34.	Tổng số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	đơn vị		
35.	Số DN có 25 công nhân lao động trở lên. Trong đó:	DN		
	Số doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở	DN		
36.	Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn	lượt người		
	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn	lượt người		
37.	Số đoàn viên công đoàn được CĐCS giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp	người		
	Số đoàn viên công đoàn được kết nạp vào Đảng	người		
38.	Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	đơn vị		
39.	Số CĐ cơ sở khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	CĐCS		
	Số CĐ cơ sở ngoài khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	CĐCS		

..., ngày tháng năm 20  
**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU .....

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ	Ghi chú
				%	
<b>I</b>	<b>Về tổ chức</b>				
1	Tổng số đoàn viên				
	- Tổng số ĐV phát triển mới				
	- Tổng số ĐV giảm				
2	Tổng số CĐCS				
	- Tổng số CĐCS thành lập mới				
	Số CĐCS chuyển đến				
	+ Thành lập CĐCS tại DN có 25 CNLĐ trở lên				
	- Tổng số CĐCS giảm				
	- Số CĐCS thực tăng				
3	Đoàn viên nông cốt				
	- ĐVNC khu vực nhà nước (HCSN, DNNN)				
	- ĐVNC ngoài khu vực NN				
4	Giới thiệu đoàn viên CĐ ưu tú cho các tổ chức Đảng				
5	Phân loại CĐCS				
	- CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đạt loại tốt				
	- CĐCS đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó:				
	+ CĐCS khu vực HCSN hoàn thành HTTNV trở lên				
	- CĐCS DN nhà nước HTTNV trở lên				
	- CĐCS ngoài khu vực nhà nước HTTNV trở lên				
6	- CĐCS cập nhật phần mềm quản lý và đổi thẻ đoàn viên				
	- Đoàn viên được cập nhật				
	+ Đoàn viên khu vực HCSN được cập nhật				
	+ Đoàn viên khu vực SXKD được cập nhật				
	- Đổi thẻ đoàn viên.				
<b>II</b>	<b>Công tác nữ công</b>				
7	- Tổng số Ban Nữ công quản chúng CĐCS khu vực HCSN và DNNN (CĐCS đủ điều kiện thành lập)				
	+ Thành lập mới				
	- Tổng số Ban Nữ công quản chúng CĐCS ngoài khu vực DNNN (CĐCS đủ điều kiện thành lập)				
	+ Thành lập mới				
<b>III</b>	<b>Công tác tài chính (ước thực hiện)</b>				
8	Tổng thu (tỉ đồng)				
	Trong đó:				
	- Thu kinh phí				
	- Thu đoàn phí				
	- Thu khác				
	Tổng chi (tỉ đồng)				
<b>IV</b>	<b>Hoạt động kiểm tra, giám sát</b>				
9	Kiểm tra về chấp hành Điều lệ CĐ Việt Nam				
	- CĐCS kiểm tra đồng cấp				
	- CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở:				
	+ Kiểm tra đồng cấp.				
	+ Kiểm tra CĐCS				
	- LĐLĐ tỉnh:				
	+ Kiểm tra CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở.				
+ Kiểm tra CĐCS					
	Kiểm tra về quản lý tài chính, tài sản CĐ:				
	- CĐCS kiểm tra đồng cấp				

	- CD cấp trên trực tiếp cơ sở:				
	+ Kiểm tra đồng cấp (đơn vị được phân cấp tài chính)				
10	+ Kiểm tra CĐCS				
	- LĐLĐ tỉnh:				
	+ Kiểm tra đồng cấp				
	+ Kiểm tra CD cấp trên trực tiếp cơ sở và đơn vị sự nghiệp trực thuộc (được phân cấp tài chính)				
	+ Kiểm tra CĐCS				
11	Giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại				
	- Giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của các cấp CD.				
	- Tham gia giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đoàn viên và NLĐ.				
<b>V</b>	<b>Công tác chính sách pháp luật, TĐKT</b>				
12	Hội nghị CBCCVC cơ quan HC, đơn vị SN công lập				
13	Hội nghị người lao động khối DN nhà nước				
14	Hội nghị người lao động khối DN ngoài nhà nước				
15	Ký thỏa thuận hợp tác đoàn viên được hưởng lợi ích				
	- Số bản thỏa thuận				
	- Số đoàn viên được hưởng lợi				
16	Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc				
	- Doanh nghiệp nhà nước				
	- Doanh nghiệp ngoài nhà nước				
17	Xây dựng, sửa chữa nhà Mái ấm Công đoàn				
	- Xây mới				
	- Sửa chữa				
<b>VI</b>	<b>Về quan hệ lao động</b>				
18	Ký kết TULĐTT khối DN nhà nước				
	- Ký mới				
	- Sửa đổi, bổ sung				
	- Tổng số TULĐTT				
	Ký kết TULĐTT khối DN ngoài nhà nước				
	- Ký mới				
	- Sửa đổi, bổ sung				
- Tổng số TULĐTT					
19	Đánh giá chất lượng Bán TULĐTT/số TULĐTT tại tỉnh				
	- Loại A				
	- Loại B				
	- Loại C				
	- Loại D				
	CĐCS thực hiện bữa ăn ca từ 15.000 đồng/suất trở lên				
	- TS CĐCS có thực hiện bữa ăn ca/ TS CĐCS				
	- TS CĐCS thực hiện bữa ăn ca từ 15.000đ/suất trở lên/ TS CĐCS có thực hiện bữa ăn ca				
	+ DN ngoài nhà nước				
	+ DN vốn đầu tư nước ngoài				
21	Số cuộc giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.				
	- Cấp tỉnh				
	- Cấp huyện				
22	Số cuộc tổ chức kiểm tra, giám sát về chính sách pháp luật				
	- Cấp tỉnh				
	- Cấp huyện				
	Số cuộc tổ chức kiểm tra, giám sát về ATVSLĐ				
<b>VII</b>	<b>Công tác tuyên giáo</b>				
23	CĐCS tổ chức hoạt động Tháng Công nhân năm 2021 “Đoàn kết-sáng tạo-vượt khó-phát triển” khối doanh nghiệp.				